

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2022/HS-ST
Ngày 26 - 12 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái - Giáo viên nghỉ hưu

Bà Lê Thị Bích Thuần - Cán bộ hưu trí

Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Giang Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 157/2022/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2022/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1, Đặng Đức Hu , sinh ngày 31 tháng 12 năm 2003 tại phường Hồng, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên ; nơi cư trú: Tổ dân phố Đông Sinh, phường Hồng, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Hiếu và bà Dương Thị Bích Liên; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

2, Ngô Quang Chiế , sinh ngày 08 tháng 02 năm 2006 tại phường Hồng, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên ; nơi cư trú: Tổ dân phố Đông Sinh, phường Hồng, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Thắng và bà Lê Thị Bích Ngọc ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự:

Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương, “có mặt”.

3, Nguyễn Trung Kiê , sinh ngày 27 tháng 9 năm 2001 tại phường Bông, thành phố Phổ , tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Tổ dân phố Đại Thịnh, phường Bông, thành phố Phổ , tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh Cường (đã chết) và bà Bùi Thị Thúy; vợ là Phạm Thị Nghĩa; con: Có 01 con, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/8/2022 đến ngày 08/9/2022 được thay thế biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, “có mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Quang Chiế* : Ông Nguyễn Văn Thấn sinh năm 1984 và bà Lê Thị Bích Ngộ , sinh năm 1986; cùng cư trú: Tổ dân phố Đông Sinh, phường Hồng, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên “có mặt”.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Quang Chiế* : Bà Kim Hồng Thanh -Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

- *Bị hại*:

+ Anh Nguyễn Thành Tâ , sinh năm 2003; Nơi cư trú: Thôn Gia, xã Tiến Bộ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nơi tạm trú: Thôn Ngũ , xã Thiện, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

+ Anh Triệu Chí Tiế , sinh năm 2001; nơi cư trú: xã Thượng , huyện Yên , tỉnh Phú Thọ “vắng mặt” .

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trịnh Hoàng Na , sinh ngày 27/6/2005; nơi cư trú: Tổ dân phố Xuân , phường Cải , thành phố Công, tỉnh Thái Nguyên “vắng mặt”.

Người đại diện hợp pháp của anh Na : Bà Lưu Thị Min , sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ dân phố Xuân , phường Cải , thành phố Công, tỉnh Thái Nguyên “vắng mặt”.

+ Anh Lý Văn Phạ , sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Nà , xã Lộc, huyện Bể, tỉnh Bắc Kạn “vắng mặt”.

+ Anh Dương Văn Tha , sinh ngày 22/10/2006; nơi cư trú: Tổ dân phố Liên , phường Hồng, thành phố Yên, tỉnh Thái Nguyên “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp của anh Thao: Ông Dương Văn Yê , sinh năm 1975 và bà Dương Thị Kho , sinh năm 1974; đều cư trú tại: Tổ dân phố Liên , phường Hồng, thành phố Yên, tỉnh Thái Nguyên “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đặng Đức Hu, sinh năm 2003, HKTT: Phường Hồng, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên thuê trọ tại nhà chị Dương Thị Hằng, sinh năm 1983 ở thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên Huy nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của những người đang thuê trọ tại nhà chị Hằng để bán lấy tiền. Ngày 19/8/2022 và 28/8/2022, Huy cùng đồng phạm đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản, sau đó bán cho Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 2001, HKTT: TDP Đại Thịnh, phường Bông, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 17/8/2022, Ngô Quang Chiếu, sinh năm 2006, HKTT: Phường Hồng, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên điều khiển xe mô tô Wave BKS: 20B1 - 987.65 đến phòng trọ của Huy ở thôn Ngũ Hồ chơi. Không có tiền tiêu sài cá nhân nên Chiếu mang xe mô tô BKS: 20B1 - 987.65 đi cầm cố được 4.000.000 đồng và cả hai tiêu sài cá nhân hết, do không có tiền lấy xe mô tô của mình ra, Chiếu hỏi Huy làm sao có tiền để nhờ xe ra, Huy nói với Chiếu: “giờ chỉ có đi lấy xe mô tô bán lấy tiền thôi”, Chiếu hiểu ý Huy bảo là đi trộm cắp xe mô tô mang bán nên đồng ý. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/8/2022, Chiếu và Huy quan sát thấy xe mô tô Honda Wave, BKS: 22B2 - 705.44 của anh Nguyễn Thành Tâm, sinh năm 2003, HKTT: Thôn Gia, xã Tiên Bộ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang dựng trước cửa phòng trọ số 5 và 6 tại tầng 1 khu nhà trọ của chị Hằng, Chiếu nói với Huy: “Có con xe Wave màu trắng để dưới kia, có thể lấy”, Huy trả lời: “Để tôi xem sao”. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, thấy xe mô tô BKS: 22B2 - 705.44 vẫn dựng ở vị trí cũ, quan sát không có người trông giữ, Huy điều khiển xe mô tô BKS: 20B1- 040.44 của Huy ra khỏi khu nhà trọ để cảnh giới, còn Chiếu lén lút đến vị trí dựng xe mô tô của anh Tâm dắt xe mô tô ra khỏi khu trọ đi đến nghĩa trang thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên. Tại nghĩa trang, Chiếu và Huy gặp nhau, Chiếu dùng điện thoại soi đèn cho Huy tháo mặt nạ xe mô tô, đấu dây điện để nổ máy xe, tháo biển kiểm soát của xe mô tô rồi vút ở bụi cây cỏ trong nghĩa trang. Sau đó, Huy điều khiển xe mô tô BKS: 20B1 - 040.44, Chiếu điều khiển xe mô tô của anh Tâm cùng đi về Thái Nguyên để tiêu thụ. Trên đường đi, Huy gọi điện thoại cho Nguyễn Trung Kiên, sinh năm 2001, HKTT: TDP Đại Thịnh, phường Bông, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên và nói: “Em có con xe không giấy tờ anh có lấy không?”, Kiên hỏi: “Xe ở đâu?” thì Huy trả lời: “Xe em lấy của thằng khác”, Kiên hiểu là xe mô tô do Huy trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua và nói: “Đem xe về anh xem”. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 20/8/2022, Huy và Chiếu điều khiển xe đến cách nhà Kiên khoảng 20 mét, Huy gọi điện thì Kiên đến xem xe và hỏi: “Hai thằng mày nháy con xe này ở đâu?”, Huy nói với Kiên: “Bọn Bắc Ninh đánh nhau, nó vút xe lại, em bẻ khóa rồi hai thằng mang về đây”. Sau đó, Kiên kiểm tra xe và thống nhất mua xe mô tô do Huy và Chiếu trộm cắp được với giá 6.000.000

đồng. Kiên đưa cho Huy 5.000.000 đồng tiền mặt và nợ lại 1.000.000 đồng hẹn khi nào bán được xe thì trả nốt. Huy đồng ý nhận 5.000.000 đồng của Kiên rồi giao xe mô tô trộm cắp được của anh Tâ cho Kiên. Số tiền bán xe trộm cắp Huy và Chiến đã tiêu sài hết.

Còn Nguyễn Trung Kiê , ngay sau khi mua được xe mô tô trộm cắp của Huy thì Kiên giao bán xe mô tô này trên mạng xã hội Facebook kèm theo số điện thoại của Kiên để người mua liên hệ. Cùng ngày, anh Trịnh Hoàng Na , sinh năm 2005, HKTT: TDP Xuân Miếu, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đọc được bài viết của Kiên trên Facebook, do có nhu cầu mua xe mô tô để sử dụng làm phương tiện đi lại nên đã gọi điện cho Kiên để hỏi mua xe và thống nhất địa điểm gặp nhau. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/8/2022, anh Na gặp Kiên tại khu vực phố Cò, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên để giao dịch. Trước khi gặp anh Na , Kiên sử dụng chiếc biển kiểm soát 20B1 - 718.32 do Kiên nhật được trên đường gần nhà Kiên vào đầu năm 2022 lắp vào xe mô tô mua được của Huy với mục đích khi bán tránh sự nghi ngờ của người mua. Khi giao dịch, anh Na hỏi về nguồn gốc chiếc xe mô tô, Kiên nói dối anh Na xe mô tô là do khách cầm cố, bỏ lại không đến lấy nên Kiên bán để thu hồi lại vốn. Nam hỏi Kiên: “Có giấy tờ không?” Kiên nói với Nam: “Mấy hôm nữa anh đưa cho”. Tin tưởng lời Kiên nói nên anh Na đồng ý mua xe và trả Kiên số tiền 7.700.000 đồng.

Còn anh Nguyễn Thành Tâ , sáng ngày 20/8/2022, phát hiện bị mất xe mô tô BKS: 22B2 - 705.44 nên đã trình báo sự việc đến Công an huyện Bình Xuyên.

Lần thứ hai:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 27/8/2022, Huy và Dương Văn Tha , sinh ngày 22/10/2006, HKTT: Phường Hồng, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên đi chơi tại khu vực bờ hồ Đại Lải ở xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Huy rủ Thao cùng đi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu sài thì Thao đồng ý. Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 28/8/2022, Huy điều khiển xe mô tô BKS: 20B1 - 040.44 của mình chở Thao đến công nghĩa trang thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế và nói với Thao: “Mày đứng ở đây đợi anh, anh vào lấy xe”, Thao hỏi: “Xe nào?”, Huy trả lời: “Xe trộm”, Thao hiểu ý là Huy đi trộm cắp xe mô tô nên nói: “Anh vào đi”. Sau đó, Huy để lại xe mô tô của mình cho Thao trông giữ, còn Huy một mình đi bộ vào khu trọ nhà chị Hằng, quan sát thấy có 01 xe mô tô Honda Wave, màu sơn đỏ đen, BKS: 19H1 - 291.94 của anh Triệu Chí Tiể , sinh năm 2001, HKTT: xã Thượng , huyện Yên , tỉnh Phú Thọ đang dựng gần cửa ra vào nhà xe, không khóa cổ, khóa càng. Huy đến và lén lút dắt xe mô tô ra phía cổng rồi đi đến nghĩa trang thôn Ngũ Hồ gặp Thao. Tại đây, Thao dùng điện thoại soi đèn cho Huy đầu điện xe mô tô, rồi Thao tháo biển kiểm soát xe đưa cho Huy ném về phía bụi cây cách vị trí đứng khoảng 15 - 20 mét. Sau đó, Huy điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp

được, Thao điều khiển xe mô của Huy cùng đi về Thái Nguyên để bán. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến cách cổng nhà Kiên khoảng 20 mét, Huy gọi điện cho Kiên nói: “Em có con xe không giấy tờ cần bán”. Kiên hiểu đây là xe mô tô do Huy trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua, Kiên ra vị trí Huy đứng đợi, kiểm tra xe Huy trộm cắp được và thống nhất mua bán xe mô tô này với giá 6.000.000 đồng. Tuy nhiên, do không có tiền mặt trả nên Kiên đưa cho Huy 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đỏ của Kiên và thỏa thuận giá trị điện thoại là 5.600.000 đồng, còn thiếu 400.000 đồng thì Kiên trả tiền mặt cho Huy. Huy cầm điện thoại và nhận 400.000 đồng từ Kiên, Huy giữ lại chiếc điện thoại để sử dụng, còn số tiền 400.000 đồng Huy cùng Thao tiêu sài hết.

Sau khi mua được xe mô tô Honda Wave của Huy, Kiên đăng bài bán xe mô tô lên trang cá nhân Facebook thì đến ngày 28/8/2022, anh Lý Văn Phạ , sinh năm 1995, HKTT: Thôn Nà , xã Lộc, huyện Bể, tỉnh Bắc Kạn biết được thông tin Kiên giao bán chiếc xe mô tô trên qua một người nam giới tên là Thông vì trước đó Phạm có bán cho Thông 01 chiếc điện thoại di động Redmi Note 11 Pro 5G với giá 5.900.000 đồng nên Phạm và Thông có lưu tài khoản Zalo của nhau, Phạm có nhờ Thông xem có ai bán xe mô tô thì giới thiệu cho Phạm nên Thông cho Phạm số điện thoại Kiên đăng lên Facebook để liên hệ. Sau đó, Phạm gọi điện cho Kiên hẹn gặp nhau tại khu vực phố Cò, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên để giao dịch mua bán xe. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 28/8/2022, anh Phạ gặp Kiên, kiểm tra xe, hỏi về nguồn gốc xe mô tô thì Kiên nói dối anh Phạ nguồn gốc xe Kiên đem bán là do khách cầm cố, đến nay không đóng lãi được, Kiên bán thanh lý để thu hồi vốn, do là khách quen nên khi cầm cố không yêu cầu để lại giấy tờ. Anh Phạ yêu cầu Kiên viết giấy bán xe thì Kiên nói: “Anh yên tâm đi, xe này chính chủ nó cầm, sau này đi có vấn đề gì cứ gọi cho em”. Phạm hỏi: “Biên kiểm soát đâu?” thì Kiên đáp: “Thằng cầm xe nó không đưa, khi nào nó đưa thì em điện cho anh đến lấy”. Tin tưởng lời Kiên nói nên anh Phạ đồng ý mua xe mô tô trên với giá 9.000.000 đồng, anh Phạ trả trước cho Kiên số tiền 6.900.000 đồng, khi nào Kiên đưa giấy tờ xe và biên kiểm soát thì sẽ đưa Kiên nốt số tiền 2.100.000 đồng. Sau đó, do có việc chưa về nhà ngay được nên anh Phạ gửi xe khách chiếc xe mô tô trên rồi nhờ anh Lý Văn Thiêm, sinh năm 1996 ở Phúc Lộc, Ba Bể, Bắc Cạn là em trai ruột của anh Phạ nhận xe đem về nhà giúp anh Phạm.

Ngày 28/8/2022, phát hiện bị mất xe mô tô nên anh Triệu Chí Tiể trình báo sự việc đến Công an huyện Bình Xuyên. Qua rà soát camera an ninh, Cơ quan điều tra triệu tập Đặng Đức Hu đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra Huy đã khai nhận toàn bộ hành vi Huy cùng Ngô Quang Chiế và Dương Văn Tha trộm cắp 02 xe mô tô tại xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên sau đó bán cho Nguyễn Trung Kiê .

- Tài liệu, đồ vật thu giữ:

+ Thu giữ của Đặng Đức Hu : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ, bị vỡ một phần vỏ phía sau; 01 xe mô tô Honda Wave, BKS: 20B1 - 040.44, màu sơn đỏ đen.

+ Thu giữ của Ngô Quang Chiế : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng.

+ Thu giữ của Nguyễn Trung Kiê : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đỏ.

+ Thu giữ của Lý Văn Phạ : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu bạc.

+ Thu giữ của Lý Văn Thiêm: 01 xe mô tô Honda Wave, màu sơn đỏ đen, không biển kiểm soát, số máy JA39E2402221; số khung RLHJA3928MY302893.

+ Thu giữ của Trịnh Hoàng Na : 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng, đen, bạc, số máy JA39E2335934, số khung RLHJA3926MY216664, lắp biển kiểm soát 20B1 - 718.32.

+ Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định và mở rộng hiện trường thu giữ tại nghĩa trang xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên 01 chiếc BKS số 19H1 - 291.94.

- Kết quả định giá tài sản:

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên định giá đối với 02 xe mô tô các bị cáo chiếm đoạt. Ngày 06 và 07/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Xuyên ra Kết luận định giá tài sản số 100 và 101, kết luận: Trị giá xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu sơn đỏ, BKS: 19H1 - 291.94 trị giá 14.833.000 đồng; trị giá xe mô tô Honda Wave α, màu sơn trắng, đen, bạc, BKS: 22B2 - 705.44 trị giá 14.833.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 165/CT - VKSBX ngày 25 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Đặng Đức Hu và Ngô Quang Chiế về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Trung Kiê về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Đức Hu từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/8/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều

65; Điều 90, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Quang Chiế từ 08 (Tám) tháng đến 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng đến 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Ngô Quang Chiế cho Ủy ban nhân dân phường Hồng, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Kiê từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/8/2022 đến ngày 08/9/2022.

Đồng thời, đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Chiế nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, không có ý kiến gì về tội danh đối với bị cáo. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65; Điều 90, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án như đề nghị của Viện kiểm sát và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố, bị cáo Hu đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo Nguyễn Trung Kiê không yêu cầu bị cáo Đặng Đức Hu phải trả lại số tiền mà Kiên đã trả cho Huy để mua 02 xe mô tô và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo Chiế và người đại diện hợp pháp của bị cáo Chiế là ông Nguyễn Văn Thắng và bà Lê Thị Bích Ngọc đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Chiế được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều trình bày và xác nhận lời khai của bị cáo Hu, bị cáo Chiế và bị cáo Kiê về việc trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng, cụ thể:

Bị hại Triệu Chí Tiế trình bày: Anh là chủ sở hữu đối với 01 xe mô tô Honda Wave, màu sơn đỏ đen BKS: 19H1 - 291.94. Ngày 13/10/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho anh. Sau khi nhận lại tài sản anh không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Bị hại Nguyễn Thành Tân trình bày: Anh chủ sở hữu đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu sơn: trắng, đen, bạc; số máy: JA39E2335934; số khung: RLHJA3926MY216664. Ngày 13/10/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh chiếc xe trên. Sau khi nhận lại tài sản anh Tân thấy xe mô tô không bị hỏng hóc gì nên không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì. Đối với chiếc BKS xe mô tô BKS: 22B2 - 705.44 không thu giữ được, do giá trị nhỏ và anh Tân đã làm lại, anh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trịnh Hoàng Na, người đại diện hợp pháp của anh Na là bà Lưu Thị Min và anh Lý Văn Phạ tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra các anh và bà Min đều trình bày: Anh Na là người đã mua xe mô tô Honda Wave BKS: 22B2 - 705.44 nhưng lắp BKS 20B1 - 718.32 của Kiên với giá 7.700.000 đồng, nguồn gốc chiếc xe này là của anh Nguyễn Thành Tân và anh Phạ là người đã mua xe mô tô Honda Wave màu sơn đỏ đen, BKS: 19H1 - 291.94 của Kiên với giá 6.900.000 đồng, nguồn gốc chiếc xe này là của anh Triệu Chí Tiể. Quá trình điều tra Kiên không nói, cả anh Na và anh Phạ đều không biết những chiếc xe mô tô này do Kiên phạm tội mà có. Các anh yêu cầu Kiên phải trả lại tiền mua xe cho các anh. Ngày 15/10/2022, Kiên đã bồi thường cho anh Na số tiền 7.700.000 đồng, cho anh Phạ số tiền 6.900.000 đồng, anh Na và anh Phạ nhận đủ tiền không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kiê.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn Tha và người đại diện hợp pháp của anh Tha là ông Dương Văn Yên và bà Dương Thị Kho thống nhất trình bày: Ngày 28/8/2022, Thao cùng với Đặng Đức Hu thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá 14.833.000 đồng, hành vi của Thao đã cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội Thao 15 tuổi 10 tháng 06 ngày nên căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự, Dương Văn Tha không phải chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 26/10/2022, Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 269/QĐ-XPHC bằng hình thức cảnh cáo đối với Dương Văn Tha.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo khai nhận: Trong hai ngày 19/8/2022 và 28/8/2022, tại nhà trọ của chị Dương Thị Hằng, sinh năm 1983 ở thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Đặng Đức Hu, sinh năm 2003 cùng Ngô Quang Chiế, sinh ngày 08/2/2006 (tính đến ngày 19/8/2022, Chiến 16 tuổi 6 tháng 11 ngày) và Dương Văn Tha, sinh ngày 22/10/2006 (tính đến ngày 28/8/2022, Thao 15 tuổi 10 tháng 06 ngày) đã trộm cắp 02 xe mô tô của khách ở trọ nhà chị Hằng với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 29.666.000 đồng. Sau đó, Huy mang bán 02 xe mô tô trộm cắp được bán cho Nguyễn Trung Kiê, sinh năm 2001. Nguyễn Trung Kiê không hứa hẹn trước, biết rõ 02 xe mô tô trên là tài sản do Huy trộm cắp mà có nhưng vẫn mua, cụ thể:

Ngày 19/8/2022, Đặng Đức Hu, sinh năm 2003 cùng Ngô Quang Chiế, sinh năm 2006 trộm cắp 01 xe mô tô Honda Wave BKS: 22B2 - 705.44 trị giá 14.833.000 đồng của anh Nguyễn Thành Tâ sau đó đem bán cho Nguyễn Trung Kiê được 6.000.000 đồng.

Ngày 28/8/2022, Đặng Đức Hu cùng Dương Văn Tha, sinh ngày 22/10/2006 trộm cắp 01 xe mô tô Honda Wave, BKS: 19H1 - 291.94 trị giá 14.833.000 đồng của anh Triệu Chí Tiế sau đó đem bán cho Nguyễn Trung Kiê được 6.000.000 đồng.

Trong vụ án này, Đặng Đức Hu có vai trò chủ mưu, khởi sự rủ Ngô Quang Chiế và Dương Văn Tha thực hiện hành vi phạm tội. Ngô Quang Chiế và Dương Văn Tha là đồng phạm giúp sức tích cực cho Huy. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội Thao 15 tuổi 10 tháng 06 ngày nên căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự, Dương Văn Tha không phải chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 26/10/2022, Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 269/QĐ-XPHC bằng hình thức cảnh cáo đối với Dương Văn Tha. Nguyễn Trung Kiê là người tiêu thụ tài sản do Huy, Chiến và Thao phạm tội mà có với trị giá tài sản là 29.666.000 đồng.

[3] Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản, đơn trình báo, biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Đặng Đức Hu 02 lần trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 29.666.000 đồng, Ngô Quang Chiế trộm cắp 01 lần với giá trị tài sản là 14.833.000 đồng đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Khi mua 02 xe mô tô Kiên biết đó là tài sản do phạm tội mà có nhưng do ham rẻ, hám lời nên đã mua tài sản. Hành vi của Kiên đã cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Trong vụ án này bị cáo Hu và bị cáo Chiế đều quen biết và chơi cùng nhau. Bị cáo Hu là người khởi xướng và rủ Chiến đi trộm cắp tài sản, các bị cáo không phân công vai trò của từng người khi thực hiện tội phạm nên vụ án thuộc loại đồng phạm giản đơn không có tổ chức. Bị cáo Hu, bị cáo Chiế đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của các bị hại để lén lút chiếm đoạt tài sản, cụ thể bị cáo Hu đã trộm cắp 02 xe mô tô tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 29.666.000 đồng, Chiến trộm cắp 01 xe mô tô Honda Wave BKS: 22B2 - 705.44 trị giá 14.833.000 đồng. Hành vi đó của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Kiê mặc dù biết rõ tài sản do phạm tội mà có nhưng hám rẻ, hám lời nên đã mua tài sản. Vì vậy, cần xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Đặng Đức Hu có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Hu phạm tội 02 lần và xúi giục Ngô Quang Chiế, Dương Văn Tha là những người dưới 18 tuổi phạm tội nên bị cáo Hu phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Ngô Quang Chiế trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa thành niên (16 tuổi 6 tháng 11 ngày), hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bản thân bị cáo Chiế có nhiều tình tiết

giảm nhẹ đáng được khoan hồng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Trung Kiê sau khi phạm tội đã nhận thức được việc mua tài sản do người khác phạm tội là sai, là vi phạm pháp luật nên đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tài sản do phạm tội mà có đã được thu hồi về trả cho bị hại. Do vậy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kiê nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi các bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt vì đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và các vấn đề liên quan:

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave, BKS: 20B1 - 040.44 thu giữ của Đặng Đức Hu , kết quả điều tra xác định đây là xe mô tô của ông Đặng Văn Hiếu, sinh năm 1976, HKTT: TDP Đông Sinh, phường Hồng, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên là bố đẻ của Huy, cho Huy mượn xe mô tô để sử dụng làm phương tiện đi lại, ông Hiếu không biết việc Huy sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 26/10/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hiếu xe mô tô BKS: 20B1 - 040.44.

+ Đối với 01 xe mô tô Honda Wave, màu sơn đỏ đen BKS: 19H1- 291.94. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Triệu Chí Tiế . Ngày 13/10/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho anh Tiế . Sau khi nhận lại tài sản anh Tiế không có yêu cầu đề nghị gì khác.

+ Đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu sơn trắng, đen, bạc; số máy JA39E2335934, số khung RLHJA3926MY216664. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Thành Tâ . Ngày 13/10/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tâ là phù hợp. Sau khi nhận lại tài sản anh Tâ thấy xe mô tô không bị hỏng hóc gì nên không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì. Đối với chiếc biển kiểm

soát của xe mô tô BKS: 22B2 - 705.44 không thu giữ được, do giá trị nhỏ và anh Tô đã làm lại, anh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

+ Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11, màu đỏ thu giữ của Đặng Đức Hu . Kết quả điều tra xác định đây là tài sản Huy bán xe mô tô trộm cắp được cho Kiên mà có nên cần tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu vàng thu giữ của Ngô Quang Chiế . Quá trình điều tra xác định, Chiến không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho Chiến nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

+ Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11 thu giữ của Nguyễn Trung Kiê . Kết quả điều tra xác định Kiên sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán, tiêu thụ tài sản trộm cắp. Do vậy, cần tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus, thu giữ của anh Lý Văn Phạ . Kết quả điều tra xác định, anh Phạ dùng liên lạc với Kiên để mua xe mô tô nhưng anh Phạ không biết tài sản trao đổi mua bán là tài sản do trộm cắp mà có nên ngày 26/10/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phạm.

+ Đối với 01 Biển kiểm soát 20B1 - 718.32 thu giữ của Trịnh Hoàng Na , kết quả điều tra xác định là biển kiểm soát xe mô tô Honda Wave của chị Bùi Thị Nhung, sinh năm 1994, HKTT: TDP Nam Tiền, phường Phúc Hà, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Khoảng đầu năm 2022, chị Nhung bị rơi biển kiểm soát trên đường thuộc địa phận TP. Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, chị Nhung đã làm thủ tục cấp lại biển kiểm soát trên và đề nghị tiêu hủy chiếc BKS trên nên cần tịch thu tiêu hủy BKS 20B1 - 718.32.

+ Đối với anh Trịnh Hoàng Na mua xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, lắp biển kiểm soát 20B1 - 718.32 của Kiên với giá 7.700.000 đồng, anh Lý Văn Phạ là người mua xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đỏ đen của Kiên với giá 6.900.000 đồng, các anh yêu cầu Kiên phải trả lại cho các anh số tiền đã bỏ ra mua xe của Kiên. Ngày 15/10/2022, Kiên đã bồi thường cho anh Na số tiền 7.700.000 đồng, cho anh Phạ 6.900.000 đồng, anh Na và anh Phạ nhận đủ tiền không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kiê . Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết về phần dân sự trong vụ án.

+ Bị cáo Nguyễn Trung Kiê không yêu cầu bị cáo Đặng Đức Hu phải trả lại số tiền mà Kiên đã trả cho Huy để mua 02 xe mô tô nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Trong vụ án này còn có: Dương Văn Tha , sinh ngày 22/10/2006, ngày 28/8/2022, Thao cùng với bị cáo Hu thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá 14.833.000 đồng, hành vi của Thao đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội Thao 15 tuổi

10 tháng 06 ngày nên căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự, Dương Văn Tha không phải chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 26/10/2022, Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 269/QĐ - XPHC bằng hình thức cảnh cáo đối với Dương Văn Tha là phù hợp.

+ Đối với anh Trịnh Hoàng Na và anh Lý Văn Phạ là người đã mua xe mô tô Honda Wave từ Kiên. Quá trình điều tra xác định Kiên không nói, cả anh Na và anh Phạ không biết những chiếc xe mô tô này do Kiên phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Na và anh Phạm.

+ Đối với nam giới tên Thông là người giới thiệu Kiên để Phạm liên hệ mua xe mô tô ngày 28/8/2022. Quá trình điều tra xác định cả Kiên và Phạm đều không biết thông tin, địa chỉ của Thông, Kiên cũng không nói cho Thông biết xe mô tô Kiên giao bán là tài sản trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Thông.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Đức Hu và bị cáo Ngô Quang Chiế phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Nguyễn Trung Kiê phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Đức Hu 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30 tháng 8 năm 2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Quang Chiế 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Kiê 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/8/2022 đến ngày 08/9/2022.

Giao bị cáo Ngô Quang Chiế cho Ủy ban nhân dân phường Hồng, thành phố Phổ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Định vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Trả lại cho bị cáo Ngô Quang Chiế 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu vàng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11, màu đỏ thu giữ của Đặng Đức Hu .

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11 thu giữ của Nguyễn Trung Kiê .

Tịch thu tiêu hủy 01 BKS 20B1 - 718.32 thu giữ của Trịnh Hoàng Na .

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 19 tháng 12 năm 2022).

Về án phí: Buộc các bị cáo Đặng Đức Hu , Ngô Quang Chiế và Nguyễn Trung Kiê mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS-CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Các bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Thanh Mai

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 30 tháng 12 năm 2020;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Thanh Minh

Ông Nguyễn Quang Thái

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2020/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1, Nguyễn Văn Sắc, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1988 tại xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Gia Khau, xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

2, Phạm Văn Định, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1992, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Hương Lộc, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Sắc phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Đỗ Văn Định phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn Sắc.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với Phạm Văn Định.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng

12 năm 2016 của Ủy ban Định vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Sắc 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30 tháng 10 năm 2018. Quyết định tạm giam đối với bị cáo Nguyễn Văn Sắc, thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Định 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Các vấn đề khác:

Về vật chứng của vụ án: Truy thu để nộp ngân sách nhà nước của Nguyễn Văn Sắc số tiền 1.000.000đồng (Một triệu đồng).

Tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen tạm giữ của Nguyễn Văn Sắc và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen tạm giữ của Phạm Văn Định.

Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc bao tải.

Trả lại cho Nguyễn Văn Sắc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đỏ - đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng và 01 ví giả da màu đen nhưng tạm giữ điện thoại để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 17 tháng 01 năm 2019).

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Sắc, Đỗ Văn Định mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là hợp pháp;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 05 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử

cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình xuyên, ngày 11 tháng 11 năm 2020

Số: /2020/HSST-QĐTG

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuận

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng xét xử sơ

thẩm;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo Hoàng Văn Thắng (tên gọi khác Út, Cuội), sinh năm 1991 tại xã Minh Xuân, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Tông Cùm, xã Minh Xuân, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 11 tháng 11 năm 2020.

Điều 2. Cơ sở giam giữ trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh VP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình xuyên, ngày 30 tháng 12 năm 2020

Số: /2020/HSST-QĐTG

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Hùng, sinh ngày 01 tháng 12 năm 1986 tại thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không;

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 30 tháng 12 năm 2020.

Điều 2. Cơ sở giam giữ trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh VP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình xuyên, ngày 30 tháng 12 năm 2020

Số: /2020/HSST-QĐTG

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Sắc (tên thường gọi Nguyễn Văn Phúc), sinh ngày 25 tháng 10 năm 1988 tại xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Chũng, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không;

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 30 tháng 12 năm 2020.

Điều 2. Cơ sở giam giữ trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh VP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2020/HSST-QĐTG

Bình Xuyên, ngày 22 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ các Điều 44, 109, 113, 119, 277 và 278 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm hoàn thành việc xét xử sơ thẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: Nguyễn Văn Sắc, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1988; nơi cư trú: Thôn Chũng, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không;

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2020 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

Điều 2

Cơ sở giam giữ Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKS huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

CHÁNH ÁN

Hoàng Văn Sỹ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2020/HSST-QĐTG

Bình Xuyên, ngày 22 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ các Điều 44, 109, 113, 119, 277 và 278 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm hoàn thành việc xét xử sơ thẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không;

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2020 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

Điều 2

Cơ sở giam giữ Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKS huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

CHÁNH ÁN

Hoàng Văn Sỹ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2020/QĐXXST-HS

Bình Xuyên, ngày 30 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ SƠ THẨM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ vào các Điều 45, 255 và 277 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2020/TLST-HS
ngày 11 tháng 11 năm 2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Văn Sắc, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1988; nơi cư trú: Thôn Chũng, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không;

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

2. Bị cáo Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không;

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

3. Bị cáo Đỗ Văn Định, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố Hương Lộc, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Thời gian mở phiên tòa: 08 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 12 năm 2020.

Địa điểm mở phiên tòa: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Vụ án được xét xử công khai.

Điều 2

1. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tô Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và ông Diệp Văn Tư.

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông Phan Thanh Minh, ông Nguyễn Hữu Lợi, ông Trần Khôi, bà Trương Thị Hương Nghĩa, bà Trần Thị Năm, bà Lê Thị Bích Thuận và bà Đoàn Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Thư ký phiên tòa dự khuyết: Ông Đường Thái Sơn và bà Nguyễn Phương Nhật Mai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

2. Những người tham gia tố tụng:

Các bị cáo: Nguyễn Văn Sắc, Nguyễn Văn Hùng và Đỗ Văn Định

Bị hại:

- Chị Đỗ Thị Tuyết, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ dân phố Tân Lập, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

- Anh Nguyễn Anh Hải, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố My Kỳ, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

- Anh Nguyễn Kỳ Anh, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân Trại, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

- Ông Trần Quốc Việt, sinh năm 1952; địa chỉ: Tổ dân Góc Đề, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân Nhị Bờ, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

Bà Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn Chũng, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

3. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tố Uyên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

LỆNH TRÍCH XUẤT

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ vào quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 và thông báo về việc hoãn phiên tòa ngày 10 tháng 12 năm 2020.

Yêu cầu Đội thi hành án Hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc dẫn giải các bị cáo:

1, Bị cáo Nguyễn Văn Sắc, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Chũng, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Vọng và bà Nguyễn Thị Xuân

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

2. Bị cáo Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Tép và bà Trần Thị Sáu

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hiện các bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Đến tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Vào hồi **07 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 12 năm 2020**

Để Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm đối với các bị cáo.

Nơi nhận:

- Trại TG CA Tỉnh;
- THAHS và HTTP CA huyện BX;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tố Uyên

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình xuyên, ngày 30 tháng 12 năm 2020

Số: .../2019/HSST-QĐTG

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và ông Phan Thanh Minh

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm giam Nguyễn Văn Sắc, sinh ngày 09 tháng 5 năm 1983; nơi cư trú: Thôn Chũng, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 30 tháng 12 năm 2020.

Điều 2. Cơ sở giam giữ Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Cơ sở giam giữ Công an tỉnh VP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

Số: 116/2020/QĐ-TA

Bình Xuyên, ngày 11 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Phân công Thẩm phán giải quyết, xét xử vụ án hình sự

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN

Căn cứ vào Điều 44, Điều 45 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công: Bà Phùng Thị Tô Uyên - Chức danh: Thẩm phán Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2020/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị can Nguyễn Văn Sắc cùng đồng phạm bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 của Bộ luật hình sự và bị can Đỗ Văn Định bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật hình sự.

Điều 2

Bà Phùng Thị Tô Uyên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Bị can và những người tham gia tố tụng;
- Thẩm phán XX;
- Lưu HS vụ án.

CHÁNH ÁN

Hoàng Văn Sỹ

TOÀ ÁN
NHÂN DÂN
HUYỆN
BÌNH
XUYỀN
TỈNH VĨNH
PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Xuyên, ngày 30 tháng 11 năm
2020

Số:
117/2019/QĐ-
TA

QUYẾT ĐỊNH

Phân công thư ký

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN

Căn cứ vào Điều 44 và Điều 47 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công: Bà Bùi Thị Hà - Chức danh: Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Thư ký dự khuyết: Ông Đường Thái Sơn và bà Nguyễn Phương Nhật Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Tiến hành tố tụng vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2020/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Sắc cùng đồng phạm bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 của Bộ luật hình sự và bị can Đỗ Văn Định bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật hình sự.

Điều 2

Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Thư ký;
- Các bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án.

CHÁNH ÁN

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Xuyên, ngày 30 tháng 11 năm 2020

Số: 118/2020/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Phân công Hội thẩm giải quyết, xét xử vụ án hình sự

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN

Căn cứ vào Điều 44 và Điều 46 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và ông Diệp Văn Tư.

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông Phan Thanh Minh, ông Nguyễn Hữu Lợi, ông Trần Khôi, bà Trương Thị Hương Nghĩa, bà Trần Thị Năm, bà Lê Thị Bích Thuần và bà Đoàn Thị Hà.

Là Hội thẩm Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2020/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Sắc cùng đồng phạm bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 của Bộ luật hình sự và bị can Đỗ Văn Định bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật hình sự.

Điều 2

Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Các bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Hội thẩm;
- Lưu HS vụ án.

CHÁNH ÁN

Hoàng Văn Sỹ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Số: 03/2019/HSST-QĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Xuyên, ngày 18 tháng 01 năm 2019

LỆNH CẤM ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ các Điều 45, 109, 123, 277 và 278 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2020/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2020 ;

Xét thấy cần áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị can để bảo đảm cho việc giải quyết vụ án,

RA LỆNH:

Điều 1:

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can: Phạm Văn Định, sinh năm 1992; trú tại: Tổ dân phố Hương Lộc, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Bị can không được phép đi khỏi nơi cư trú tại địa bàn huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 18 tháng 01 năm 2019 cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Điều 2:

Giao bị can Phạm Văn Định, cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc quản lý, theo dõi.

Khi chưa được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc và giấy phép của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên thì bị can không được đi khỏi nơi cư trú quy định tại Điều 2 Lệnh này. Nếu bị can vi phạm nghĩa vụ cam đoan khi áp dụng Lệnh này thì sẽ bị áp dụng biện pháp tạm giam.

Nơi nhận:

- VKS huyện Bình Xuyên;
- Bị can;
- UBND thị trấn Đạo Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

CHÁNH ÁN

Hoàng Văn Sỹ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2019/HSST-QĐTG

Bình Xuyên, ngày 15 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ các Điều 44, 109, 113, 119, 277 và 278 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2020/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2020 ;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm hoàn thành việc xét xử sơ thẩm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: Nguyễn Văn Sắc, sinh ngày 09 tháng 5 năm 1983; nơi sinh: Xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Chũng, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

Thời hạn tạm giam kể từ ngày 17 tháng 02 năm 2019 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

Điều 2

Cơ sở giam giữ Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKS huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;

CHÁNH ÁN

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Văn Sỹ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN
PHIÊN TÒA HÌNH SỰ SƠ THẨM**

Vào hồi 09 giờ 10 phút, ngày 30 tháng 12 năm 2020

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Mở phiên toà để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo: Chu Văn Lê và bị cáo Nguyễn Văn Định.

Bị cáo Lê bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Truy tố về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Định bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Truy tố về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Theo cáo trạng số: 04/CT-VKSBX ngày 17 tháng 01 năm 2019 .

Vụ án được xét xử công khai.

I. Những người tiến hành tố tụng:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Ông Phan Thanh Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Châu - Kiểm sát viên.

II. Những người tham gia tố tụng:

1, Bị cáo Chu Văn Lê, sinh ngày 09 tháng 5 năm 1983 tại xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Gia Khau, xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn Ngọc (đã chết) và bà Lê Thị Mười; vợ: Nguyễn Thị Yên; con: Có 03 con với vợ cũ là chị Phạm Thị Chinh (đã ly hôn); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 19/2005/HSST ngày 3 tháng 11 năm 2005 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt khoảng 3 triệu đồng), nộp án phí tháng 12 năm 2005;

Bản án số 19/2008/HS-ST ngày 16/5/2008 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt 3.085.000đồng), chấp hành xong bản án ngày 27 tháng 2 năm 2009;

Bản án số 44/2010/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2010 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt 3.300.000đồng), 02 năm tù về tội Lạm dụng chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt 6.000.000đồng), chấp hành xong bản án ngày 06 tháng 7 năm 2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 10 năm 2018 đến nay “có mặt”.

2, Bị cáo Đỗ Văn Định, sinh ngày 24 tháng 6 năm 1979 tại thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Hương Lộc, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân công ty gỗ Kiều Thi, tại xã Trung Mỹ - Bình Xuyên; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh Bình và bà Vũ Thị Yên; vợ là Trương Thị Yến; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 44/2010/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2010 của TAND huyện Bình Xuyên, xử phạt 01 năm tù về tội Lạm dụng chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt 6.000.000đ), chấp hành xong bản án ngày 29 tháng 4 năm 2011. Bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

- Bị hại: Phạm Văn Tú, sinh năm 1987,

Trú tại: Đội 6, thôn Trạch Lộ, xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương “vắng mặt”.

Chị Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1985;

Trú tại: Thôn Đồng Quang, xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lê Văn Hồng, sinh năm 1968

Trú tại: Thôn Can Bi 1, xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

Chị Nguyễn Thị Yên, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn Hữu Bằng 2, xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

Người làm chứng: Anh Phạm Văn Thanh và anh Nguyễn Văn Dũng “đều vắng mặt”.

III. Phần thủ tục bắt đầu phiên tòa

1. Chủ tọa phiên tòa khai mạc phiên tòa, đọc quyết định đưa vụ án ra xét xử;

Chủ tọa phiên tòa thông báo tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử Hội thẩm chính là ông Nguyễn Quang Thái và ông Nguyễn Đức Tiến, vì lý do công việc nên Tiến không tiến hành tố tụng được do vậy thay ông Phan Thanh Minh là Hội thẩm dự khuyết.

2. Thư ký Tòa án báo cáo với Hội đồng xét xử về sự có mặt, vắng mặt những người được Tòa án triệu tập hoặc được và lý do vắng mặt.

3. Chủ tọa phiên tòa kiểm tra lại sự có mặt của những người có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án; kiểm tra lý lịch, phổ biến quyền và nghĩa vụ của họ; giải thích cho họ biết về những bản án, quyết định được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án và quyền của họ về việc yêu cầu Tòa án không công bố những nội dung liên quan đến bí mật cá nhân, bí mật gia đình, bí mật kinh doanh; yêu cầu người phiên dịch, người giám định phải cam đoan làm tròn nhiệm vụ và yêu cầu người làm chứng là người thành niên phải cam đoan không khai gian dối.

Chủ tọa hỏi ý kiến Viện kiểm sát, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, về sự vắng mặt của bị hại là anh Tú, chị Thúy, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Hồng và người làm chứng là anh Thanh, anh Dũng?

Tất cả những người được hỏi đều không có ý kiến gì, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử.

4. Chủ tọa phiên tòa giới thiệu những người tiến hành tố tụng và hỏi Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng xem họ có đề nghị thay đổi Thẩm phán, Hội thẩm, Kiểm sát viên, Thư ký phiên tòa không?

Tất cả những người được hỏi đều trả lời không đề nghị thay đổi ai.

5. Chủ tọa phiên tòa hỏi bị cáo Lê, bị cáo Định đã được giao nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên và quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên hay chưa?

Bị cáo Lê trả lời: Tôi đã được nhận cáo trạng và quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Bị cáo Định trả lời: Tôi đã được nhận cáo trạng và quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Hỏi: Các bị cáo nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày tháng năm nào?

Các bị cáo đều trả lời: Đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử cách ngày xét xử 10 ngày.

6. Chủ tọa phiên tòa hỏi Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng xem có ai yêu cầu triệu tập người làm chứng hoặc yêu cầu đưa thêm vật chứng, tài liệu ra xem xét hay không?

Không có ai yêu cầu triệu tập người làm chứng và yêu cầu đưa vật chứng, tài liệu ra xem xét tại phiên tòa.

Không ai có ý kiến gì khác chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, chuyển sang phần tranh tụng tại phiên tòa.

IV. Phần tranh tụng tại phiên tòa:

1. Kiểm sát viên công bố bản cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Chu Văn Lê và Phạm Văn Định.

2. Hỏi và trả lời tại phiên tòa:

Chủ tọa hỏi các bị cáo trả lời:

Hỏi: Các bị cáo Lê, Định có nghe rõ toàn bộ nội dung bản cáo trạng kiểm sát viên vừa công bố không?

Các bị cáo đều trả lời: Có nghe rõ.

Hỏi: Nội dung bản cáo trạng các bị cáo vừa được nghe so với nội dung bản cáo trạng các bị cáo đã được nhận có gì khác nhau không?

Các bị cáo đều trả lời: Nội dung hai bản cáo trạng giống nhau hoàn toàn.

Chủ tọa hỏi bị cáo Lê trả lời:

Hỏi: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội gì?

Trả lời: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hỏi: Bị cáo có ý kiến gì về bản cáo trạng không?

Trả lời: Tôi không có ý kiến gì.

Chủ tọa hỏi bị cáo Định trả lời:

Hỏi: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội gì?

Trả lời: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Hỏi: Bị cáo có ý kiến gì về bản cáo trạng không?

Trả lời: Tôi không có ý kiến gì.

Chủ tọa hỏi bị cáo Lê trả lời:

Hỏi: Bị cáo trả lời để Hội đồng xét xử biết hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát huyện Bình Xuyên truy tố?

Trả lời: Trong ngày 27 tháng 10 năm 2018 và ngày 29 tháng 10 năm 2018 tôi đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, sau khi trộm cắp được tài sản ngày 27 tháng 10 năm 2018, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào rạng sáng ngày 27 tháng 10 năm 2018, tôi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 29Z8-6163 mang theo 01 thanh sắt phi 18, dài khoảng 40 cm, một đầu nhọn, một đầu bẹt, 01 chiếc kìm điện để vào trong 01 chiếc túi xách màu đen, rồi đi loanh quanh khu công nghiệp Bình Xuyên mục đích để trộm cắp tài sản, khoảng hơn 2 giờ sáng ngày 27 tháng 10 năm 2018 tôi đi đến khu vực Công ty TNHH NANOS - khu công nghiệp Bá Thiện 2 - Bình Xuyên thuộc địa bàn thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên. Tôi dựng xe mô tô ở bên ngoài rồi cầm túi xách treo qua tường bao loan, đi vào nhà xưởng dùng đèn pin điện thoại NOKIA của tôi soi tìm tài sản để trộm cắp, phát hiện chiếc tủ để đồ được bịt bằng tôn tôi dùng thanh sắt mang theo phá khóa rồi lấy 01 chiếc máy hàn điện, 01 chiếc máy cắt kim loại, màu sơn đỏ - đen, 01 máy cắt kim loại, màu sơn đỏ - đen và cuộn dây điện, sau đó tôi bê lần lượt từng tài sản lấy được mang ra ngoài để lên xe mô tô chở về nhà cất giấu vào trong chuồng trâu (cũ) của gia đình.

Vụ thứ hai: Khoảng gần 24 giờ đêm ngày 28 tháng 10 năm 2018 tôi điều khiển xe mô tô, mang theo 01 thanh sắt phi 18, dài khoảng 40 cm, một đầu nhọn, một đầu bẹt, 01 chiếc kìm điện đựng vào trong 01 chiếc túi xách màu đen, mục đích đi loanh quanh thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 2 giờ 30 phút ngày 29 tháng 10 năm 2018 tôi đi đến thôn Ao Trạch, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên thấy cửa hàng bán quần áo không có người trông giữ. Tôi giấu chiếc xe mô tô vào bụi cây cách đó khoảng 300 mét, rồi

đi bộ mang theo chiếc túi đựng thanh sắt và chiếc kim điện đi đến cửa hàng bán quần áo dùng thanh sắt cạy, phá ổ khóa cửa xếp và cửa kính của cửa hàng rồi đi vào bên trong dùng chiếc điện thoại di động NOKIA bật chế độ đèn pin soi để tìm tài sản, thấy trong cửa hàng có nhiều quần áo đang treo trên móc, tôi lấy 10 chiếc áo sơ mi dài tay nam; 10 chiếc quần vải dài nam; 02 chiếc quần vải dài nam, màu xanh - đen; 01 chiếc quần vải dài nam; 07 quần vải dài nam; 04 quần nỉ nam; 04 quần gió nam; 05 áo dạ nữ; 02 áo khoác nam; 03 áo len nam và 01 áo len nữ, xếp vào trong 02 thùng bìa cát tông mang ra vị trí để xe mô tô rồi để lên yên xe nổ máy và dùng một tay lái xe một tay giữ 02 thùng quần áo chở đi. Khi đi được khoảng 10m thì bị rơi 01 thùng quần do sợ bị phát hiện nên tôi không quay lại nhặt và đi thẳng về nhà và cất toàn bộ số tài sản trộm cắp vào trong tủ quần áo của gia đình tôi.

Hỏi: Trong hai lần bị cáo thực hiện việc trộm cắp, bị cáo đi bằng phương tiện gì?

Trả lời: Tôi đi bằng xe mô tô của vợ tôi.

Hỏi: Bị cáo khai rõ đặc điểm của chiếc xe mô tô đó?

Trả lời: Loại xe Waves biển kiểm soát: 29Z8-6163

Hỏi: Khi bị cáo sử dụng xe vào mục đích đi trộm cắp vợ bị cáo có biết không?

Trả lời: Tôi nói là mượn xe có việc nên vợ tôi không biết tôi sử dụng chiếc xe vào mục đích trộm cắp.

Hỏi: Bị cáo đi vào Công ty TNHH NANOS như thế nào?

Trả lời: Tôi vào công ty bằng cách trèo qua tường.

Hỏi: Công ty TNHH NANOS có trụ sở tại đâu?

Trả lời: Công ty đó thuộc khu công nghiệp Bá Thiện 2 - Bình Xuyên ở thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên như thế nào?

Hỏi: Khi vào trong công ty lúc đó khoảng mấy giờ và bị cáo làm những gì?

Trả lời: Khoảng hơn 2 giờ sáng ngày 27 tháng 10 năm 2018 tôi cầm túi bên trong có 01 thanh sắt phi 18, dài khoảng 40 cm, một đầu nhọn, một đầu bẹt, 01 chiếc kim điện rồi trèo qua tường bao loan, đi vào nhà xưởng dùng đèn pin điện thoại NOKIA tìm tài sản để trộm cắp, phát hiện chiếc tủ để đồ, cửa tủ khóa, tôi dùng thanh sắt mang theo phá khóa rồi lấy 01 chiếc máy hàn điện; 02 chiếc máy cắt kim loại màu sơn đỏ - đen và mấy cuộn dây điện.

Hỏi: Ngoài dây điện máy hàn điện; máy cắt kim loại bị cáo còn trộm cắp tài sản gì khác của anh Tú nữa không?

Trả lời: Không.

Hỏi: Ngoài bị cáo trộm cắp tài sản ngày 27/10/2018 còn có ai tham gia trộm cắp cùng bị cáo nữa không?

Trả lời: Chỉ có mình tôi trộm cắp.

Hỏi: Bị cáo mục đích trộm cắp số tài sản này để làm gì?

Trả lời: Tôi đem bán lấy tiền tiêu sài.

Hỏi: Bị cáo đã tiêu thụ số tài sản này chưa?

Trả lời: Sau khi lấy được tài sản đem về nhà tôi gọi điện cho Định nhờ bán tài sản.

Hỏi: Bị cáo khai rõ nội dung trao đổi giữa bị cáo và bị cáo Định?

Trả lời: Tôi nói với Định anh có ít tài sản vừa lấy được em xem có chỗ nào bán cho anh, Định đồng ý và giới thiệu cho tôi bán cho ông Hồng 01 chiếc máy hàn, 02 chiếc máy cắt.

Hỏi: Bị cáo bán được bao nhiêu tiền?

Trả lời: Tôi bán được 1.600.000 đồng.

Hỏi: Khi mua ông Hồng có hỏi về nguồn gốc tài sản không?

Trả lời: Ông Hồng không hỏi gì, khi mua bán trao đổi chúng tôi chỉ trao đổi về giá cả.

Hỏi: Cuộn dây điện bị cáo bán cho ai, giá bao nhiêu?

Trả lời: Tôi bán cuộn dây điện cho Định với giá 900.000 đồng.

Hỏi: Những tài sản bị cáo trộm cắp ngày 27/10/2018 hiện đang ở đâu?

Trả lời: Cơ quan điều tra đã thu và trả lại cho người bị hại

Hỏi: Hội đồng định giá định giá số tài sản bị cáo trộm cắp ngày 27/10/2018 là 4.480.500 đồng bị cáo có ý kiến gì không?

Trả lời: Tôi nhất trí và không có ý kiến gì

Hỏi: Mọi quan hệ của bị cáo với bị cáo Định?

Trả lời: Định là em trai của vợ trước tôi đã ly hôn.

Hỏi: Đây là lần thứ mấy bị cáo nhờ bị cáo Định tiêu thụ tài sản trộm cắp?

Trả lời: Đây là lần đầu tiên.

Hỏi: Khi gọi điện thoại cho Định nhờ bán tài sản bị cáo có nói cho Định biết đó là tài sản do trộm cắp mà có không?

Trả lời: Bị cáo có nói với Định là tài sản do bị cáo lấy được và Định biết bị cáo không có công ăn việc làm, số tài sản bị cáo nhờ bán là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có.

Hỏi: Đêm ngày 28/10/2018 bị cáo đi đâu? Làm gì? Đi bằng phương tiện gì? Khi đi mang theo những vật gì?

Trả lời: Khoảng gần 24 giờ đêm ngày 28 tháng 10 năm 2018 tôi điều khiển xe mô tô, mang theo 01 thanh sắt phi 18, dài khoảng 40 cm, một đầu nhọn, một đầu bẹt, 01 chiếc kim điện đung vào trong 01 chiếc túi xách màu đen, mục đích đi loanh quanh thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản.

Hỏi: Ngày 28/10/2018 bị cáo đi trộm cắp cùng ai?

Trả lời: Chỉ mình tôi thực hiện vụ trộm cắp này.

Hỏi: Bị cáo làm như thế nào để vào được cửa hàng bán quần áo?

Trả lời: Khoảng 2 giờ 30 phút ngày 29 tháng 10 năm 2018 tôi đến cửa hàng bán quần áo của chị Thúy thấy cửa khóa ngoài không có người trông giữ tôi dùng thanh sắt cạy, phá ổ khóa cửa xếp và cửa kính của cửa hàng rồi vào bên trong dùng chiếc điện thoại di động NOKIA bật chế độ đèn pin soi để lấy tài sản.

Hỏi: Tại sao bị cáo biết cửa hàng đó có quần áo mà trộm cắp?

Trả lời: Trước đó hàng ngày tôi có đi qua và quan sát cửa hàng đó kinh doanh quần áo.

Hỏi: Bị cáo biết chủ cửa hàng đó là ai không?

Trả lời: Không

Hỏi: Bị cáo lấy tổng số bao nhiêu quần áo?

Trả lời: Do đêm tối nên bị cáo không đếm, bị cáo cho vào hai thùng nhưng khi cho lên xe để mang về nhà thì rơi một thùng xuống đường nhưng bị cáo không dừng lại nhặt vì sợ bị bắt. Thùng quần áo còn lại bị cáo mang về nhà cất giấu, sau đó công an đến khám xét đã thu giữ toàn bộ.

Hỏi: Hội đồng định giá định giá số tài sản bị cáo trộm cắp ngày 28/10/2018 là 15.756.978đồng bị cáo có ý kiến gì không?

Trả lời: Tôi không có ý kiến gì.

Hỏi: Bị cáo biết hiện nay các tài sản trộm cắp của chị Thúy hiện đang ở đâu không?

Trả lời: Đã được trả lại cho chị Thúy.

Hỏi: Bị cáo trộm cắp số quần áo mục đích để làm gì?

Trả lời: Để xem có ai mua thì bán lấy tiền chi tiêu nhưng chưa kịp bán thì bị bắt.

Hỏi: Gia đình bị cáo có ai biết bị cáo trộm cắp tài sản là máy hàn, máy cắt, dây điện và quần áo không?

Trả lời: Không

Hỏi: 01 thanh sắt phi 18, dài khoảng 40 cm, một đầu nhọn, một đầu bẹt, 01 chiếc kim điện và 01 chiếc túi xách màu đen, hiện bị cáo để ở đâu?

Trả lời: Sau khi trộm cắp quần áo trên đường về tôi đã vứt bỏ.

Hỏi: Cơ quan điều tra đã thu của bị cáo những tài sản, đồ vật gì?

Trả lời: Thu của tôi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia - 1280 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đỏ - đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng và 01 ví giả da màu đen trong có số tiền 1.500.000đồng và 02 chiếc áo sơ mi của tôi

nhưng tôi đã được nhận lại và 01 xe máy. Xe máy Cơ quan điều tra thông báo cho tôi là giữ lại để tiếp tục điều tra vì xe không có giấy tờ gì.

Hỏi: Nguồn gốc số tiền 1.500.000đồng bị thu giữ do đâu mà có?

Trả lời: Do tôi bán tài sản trộm cắp được 2.500.000đồng, tôi đã tiêu sài cho bản thân 1.000.000đồng còn lại 1.500.000đồng cơ quan điều tra đã thu giữ.

Hỏi: Bị cáo có ý kiến gì đối với tài sản đã bị thu giữ?

Trả lời: Tôi không có ý kiến gì, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hỏi: Trong những chiếc điện thoại cơ quan điều tra đang tạm giữ, chiếc điện thoại nào bị cáo dùng để liên lạc với Định và dùng chức năng đèn pin trong điện thoại để quan sát tài sản trộm cắp?

Trả lời: Tôi chỉ dùng chiếc điện thoại Nokia - 1280 màu đen phục vụ mục đích phạm tội, còn đối với những chiếc điện thoại khác tôi dùng để liên lạc với gia đình.

Hỏi: Ngoài 2 hành vi trộm cắp trên bị cáo còn có hành vi trộm cắp ở đâu nữa không?

Trả lời: Khoảng 02 giờ ngày 12 tháng 4 năm 2018, tôi một mình đi bộ đến Công ty chăn nuôi Tam Đảo có địa chỉ Trung Mỹ - Bình Xuyên - Vĩnh Phúc, trèo qua cổng vào trong lấy trộm 01 hộp nhựa màu đen, bên trong có 01 chiếc máy đếm tinh trùng lợn in chữ METROSPERMT và xạc điện của máy đếm tinh trùng mang về nhà cất giấu ở chuồng trâu của gia đình.

Hỏi: Bị cáo lấy máy đếm tinh trùng lợn và xạc điện của máy mục đích để làm gì?

Trả lời: Tôi tưởng là xạc điện thoại nên lấy, cơ quan điều tra thu giữ và đã trả lại cho Công ty chăn nuôi Tam Đảo.

Hỏi: Bị cáo có biết giá trị của Máy đếm tinh trùng lợn không?

Trả lời: Không

Hỏi: Ngoài hành vi bị xét xử hôm nay bị cáo còn có hành vi vi phạm nào chưa bị xử lý không?

Trả lời: Không.

Hỏi: Có ai súi dục bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp không?

Trả lời: Không.

Hỏi: Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi của mình?

Trả lời: Tôi thấy việc tôi trộm cắp tài sản là sai, là vi phạm pháp luật.

Hỏi: Bị cáo có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng không?

Trả lời: Tôi không.

Hỏi bị cáo Định:

Hỏi: Bị cáo đã được nghe bị cáo Lê khai về việc bị cáo bán tài sản do bị cáo Lê trộm cắp mà có? Bị cáo thấy có đúng không? Bị cáo có bổ sung gì không?

Trả lời: Tôi nghe rõ bị cáo Lê khai, bị cáo Lê khai là đúng, tôi không bổ sung gì thêm.

Hỏi: Bị cáo có mối quan hệ với Lê như thế nào?

Trả lời: Tôi là em của vợ cũ bị cáo Lê.

Hỏi: Lê làm nghề gì bị cáo có biết không?

Trả lời: Lê không có nghề nghiệp gì

Hỏi: Lê liên hệ với bị cáo bằng phương tiện gì?

Trả lời: Vào ngày 27 hay 28 tháng 10 năm 2018 Lê liên hệ với tôi bằng điện thoại nhờ bán hộ máy hàn, máy cắt nên tôi đồng ý.

Hỏi: Lê gọi điện cho bị cáo, hai người trao đổi với nhau những gì?

Trả lời: Lê liên hệ cho tôi bằng điện thoại và nói với tôi “anh có ít hàng cẩu xem có ai mua máy hàn, máy cắt gọi bán hộ anh”.

Hỏi: Khi Lê nói với bị cáo như vậy, bị cáo hiểu như thế nào?

Trả lời: Tôi biết rõ đó là tài sản do Lê trộm cắp mà có vì biết Lê trước đó đã trộm cắp tài sản và đã bị tòa án xét xử, bản thân Lê không có nghề nghiệp, Định sống lang thang, không làm việc gì liên quan đến máy hàn và máy cắt nhưng do là anh em bạn bè và Lê đã từng là anh rể của tôi nên tôi đồng ý bán tài sản hộ Lê.

Hỏi: Lê nhờ bán tài sản gồm những tài sản gì?

Trả lời: 01 chiếc máy hàn điện; 02 chiếc máy cắt kim loại

Hỏi: Bị cáo có biết những tài sản đó do đâu mà có không?

Trả lời: Tôi biết đó là tài sản do Lê trộm cắp mà có

Hỏi: Lê có làm nghề thợ hàn không? Có buôn bán gì không?

Trả lời: Không

Hỏi: Hai người có thỏa thuận việc ăn chia khi bán tài sản không?

Trả lời: Không.

Hỏi: Khi Lê nhờ bán tài sản bị cáo đã liên lạc với ai để bán tài sản cho Lê?

Trả lời: Khoảng 10h ngày 28/10/2018 tôi gọi điện thoại cho ông Lê Văn Hồng ở thôn Can Bi 1, xã Phú Xuân là người quen với tôi làm nghề buôn bán đồ phế liệu, nói với ông Hồng “Chú có mua máy hàn không, anh cháu không làm nữa muốn bán...”, ông Hồng tin nên khoảng 18h ngày 29/10/2018 ông Hồng đến gặp tôi tại đoạn đường bê tông thị trấn Đạo Đức, tôi đưa ông Hồng đến nhà Lê. Gặp Lê thì ông Hồng và Lê trao đổi thỏa thuận giá mua, bán 01 chiếc máy hàn điện;

02 chiếc máy cắt kim loại là 1.600.000đồng, sau khi ông Hồng về thì tôi mua của Lê 233m dây điện với giá 900.000đồng.

Hỏi: Ông Hồng có biết đó là tài sản do phạm tội mà có không?

Trả lời: Không

Hỏi: Bị cáo có nó cho ông Hồng biết đó là tài sản do phạm tội mà có không?

Trả lời: Không

Hỏi: Khi ông Hồng đến mua tài sản thì liên hệ với bị cáo hay liên hệ với bị cáo Lê?

Trả lời: Ông Hồng liên hệ với tôi

Hỏi: Việc mua bán diễn ra như thế nào bị cáo có biết không?

Trả lời: Lê bán tài sản nên tôi không biết.

Hỏi: Lê bán tài sản cho ông Hồng được bao nhiêu tiền bị cáo có biết không?

Trả lời: Lê bán 01 chiếc máy hàn điện; 02 chiếc máy cắt kim loại cho ông Hồng được 1.600.000đồng.

Hỏi: Sau khi bán tài sản cho ông Hồng Lê có cho bị cáo tiền không?

Trả lời: Không

Hỏi: Bị cáo có mua tài sản nào của Lê không?

Trả lời: Tôi có mua dây điện với giá 900.000 đồng.

Hỏi: Hai bên đã giao dịch xong chưa?

Trả lời: Tôi đã trả Lê 900.000đồng và Lê đã giao dây điện cho tôi.

Hỏi: Khi mua bị cáo có biết đây là tài sản do trộm cắp mà có không?

Trả lời: Tôi biết nhưng do ham rẻ, hám lời nên mua để sử dụng

Hỏi: Bị cáo nhận thức như thế nào về việc mua tài sản do người khác phạm tội mà có?

Trả lời: Là sai, là vi phạm pháp luật.

Hỏi: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo những tài sản gì?

Trả lời: Thu giữ 01 điện thoại Nokia đã dùng liên lạc để bán tài sản giúp Lê và thu giữ 233m dây điện.

Hỏi: Ngoài hành vi bị truy tố bị cáo còn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác mà chưa bị xử lý không?

Trả lời: Không.

Hỏi: Bị cáo có khiếu nại gì về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng không?

Trả lời: Không.

Hỏi: Ngoài những lời đã trình bày bị cáo còn trình bày thêm gì khác nữa không?

Trả lời: Không.

Hỏi chị Yên:

Hỏi: Chị và bị cáo Lê có mối quan hệ với nhau như thế nào?

Trả lời: Tôi là vợ bị cáo Lê nhưng chúng tôi không sống chung nhà với nhau

Hỏi: Chiếc xe mô tô BKS: 29Z8-6163 là xe của ai?

Trả lời: Xe của tôi.

Hỏi: Bị cáo Lê dùng xe mô tô BKS: 29Z8-6163 làm phương tiện đi trộm cắp tài sản các ngày 27, 29/10/2018 chị có biết không?

Trả lời: Chiếc xe đó là xe của tôi, tôi cho chồng tôi mượn kamf phương tiện đi lại, tôi không biết chồng tôi làm phương tiện đi trộm cắp tài sản các ngày 27, 29/10/2018.

Hỏi: Xe có giấy tờ đăng ký không?

Trả lời: Không.

Hỏi: Hiện Cơ quan điều tra tiếp tục giữ xe để điều tra làm rõ nguồn gốc xe chị có ý kiến gì không?

Trả lời: Tôi không có ý kiến gì, tôi sẽ chủ động liên hệ với cơ quan công an khi cơ quan công an làm rõ nguồn gốc xe.

Hỏi: Chị có khiếu nại gì về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng không?

Trả lời: Không.

Hội thẩm hỏi bị cáo Lê:

Hỏi: Tại sao bị cáo đang trong độ tuổi lao động mà không chịu khó làm ăn mà lại Định xuyên có hành vi trộm cắp tài sản?

Trả lời: Do tôi lười lao động, không làm chủ bản thân, ăn chơi đua đòi.

Hỏi: Mục đích bị cáo đi trộm cắp tài sản để làm gì?

Trả lời: Tài sản tôi trộm cắp đem về bán để phục vụ tiêu sài bản thân.

Hỏi: Gia đình bị cáo có ai được tặng thưởng huân huy chương không?

Trả lời: Không.

Hỏi: Bị cáo có tham gia quân đội không?

Trả lời: Không.

Viện kiểm sát hỏi:

Hỏi bị cáo Lê:

Hỏi: Bị cáo nghe rõ nội dung cáo trạng có đúng với việc bị cáo đã làm không?

Trả lời: Tôi nghe rõ, đúng với từng vụ việc trên thực tế tôi đã trộm cắp.

Hỏi: Cáo trạng truy tố bị cáo theo khoản1 Điều 173 Bộ luật hình sự có oan sai không, bị cáo có ý kiến gì không?

Trả lời: Nhất trí là đúng người đúng tội không oan sai.

Hỏi bị cáoĐịnh:

Hỏi: Bị cáo nghe rõ nội dung cáo trạng có đúng với việc bị cáo đã làm không?

Trả lời: Tôi nghe rõ, đúng với thực tế tôi đã làm.

Hỏi: Cáo trạng truy tố bị cáo theo khoản1 Điều 323 Bộ luật hình sự có oan sai không, bị cáo có ý kiến gì không?

Trả lời: Nhất trí là đúng người đúng tội không oan sai.

Hỏi: Khi bị cáo gọi điện cho ông Hồng để bán tài sản giúp Lê bị cáo có biết rõ nguồn gốc tài sản mà Lê bán không?

Trả lời: Tôi biết rõ nguồn gốc tài sản là do trộm cắp mà có, nhưng do nể nang và bản thân tôi của hám lời, mua được rẻ nên tôi đã mua dây điện để sử dụng.

Hỏi: Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi của mình?

Trả lời: Là sai, là vi phạm pháp luật.

Hỏi: Gia đình bị cáo có ai được tặng thưởng huân huy chương không?

Trả lời: Không.

Hỏi: Bị cáo có tham gia quân đội không?

Trả lời: Không.

Chủ tọa công bố lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt .

Chủ tọa hỏi bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có ý kiến gì về lời khai của những người bị hại, người liên quan và làm chứng vắng mặt không?

Tất cả đều trả lời: Không có ý kiến gì.

Không ai có yêu cầu xét hỏi thêm gì khác.

Không ai có ý kiến gì khác, chủ tọa tuyên bố kết thúc phần thủ tục xét hỏi chuyển sang phần tranh luận tại phiên tòa.

3. Tranh luận tại phiên tòa:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chu Văn Lê từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30 tháng 10 năm 2018.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Định từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Đồng thời đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có tranh luận gì.

Không ai có ý kiến tranh luận gì khác chủ tọa tuyên bố kết thúc phần thủ tục tranh luận tại phiên tòa;

4. Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Các bị cáo Lê, Định đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử vào phòng nghị án để nghị án.

Hội đồng xét xử vào phòng xử án và tuyên án.

Sau khi nghị án phiên tòa tiếp tục, các bị cáo và chị Yên có mặt, Chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử tuyên án theo bản án đã được Hội đồng xét xử thông qua tại phòng nghị án.

Những sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng: Không.

Phiên tòa kết thúc hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày.

**THƯ KÝ GHI BIÊN BẢN PHIÊN
TÒA**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Bùi Thị Hà

Phùng Thị Tố Uyên

Viện kiểm sát đề nghị truy thu của **Hùng 1.725.000đ và truy thu của Sắc 1.725.000đ là tiền các bị cáo bán tài sản trộm cắp được đã tiêu sài cá nhân hết để nộp ngân sách nhà nước** là không phù hợp vì: Sau khi bán tài sản cho Đình các bị cáo đã nhận tiền và tiêu sài cá nhân hết. Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo Đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình cho chị Tuyết số tiền 2.350.000đồng; anh Hải số tiền số tiền 5.390.000đồng. Tại phiên tòa bị cáo Đình không yêu cầu bị cáo Hùng và bị cáo Sắc phải hoàn trả phần tài sản mà bị cáo Đình đã bồi thường cho bị hại. Đây là phần dân sự trong vụ án, bị cáo Đình không yêu cầu bị cáo Hùng và bị cáo Sắc phải bồi thường cho mình và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự. Việc bị cáo Đình không yêu cầu bị cáo Hùng và bị cáo Sắc phải bồi thường là tự nguyện không trái với quy định của pháp luật nên không buộc bị cáo Hùng và bị cáo Sắc phải hoàn trả số tiền, đồng thời không truy thu sung vào ngân sách của Hùng 1.725.000đ và của Sắc 1.725.000đồng.